TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MỸ LỘC** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2024/HS-ST
Ngày 11-6- 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỸ LỘC, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Văn Quang.
Các hội thẩm nhân dân:
Ông Nguyễn Hữu Tỉnh;
Bà Trần Thị Thu Thuỷ.

- Thư ký phiên toà: Bà Bùi Thi Huyền Thương – Tẩm tra viên Toà án nhân dân huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 18/2024/TLST-HS ngày 19 tháng 4 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2024/QĐXXST- HS ngày 28 tháng 5 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Đặng Quang V, sinh năm 1991 tại huyện L, tỉnh Hà Nam; nơi cư trú: Thôn B, xã V, huyện L, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hoá: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Văn L và bà Lê Thị L1 (đều đã chết); vợ con: Không; tiền án: Bản án số: 188/2014/HSST ngày 30/9/2014 Toà án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương xử phạt 30 tháng tù về tội "Cướp giật tài sản". Bản án số: 03/2017/HSST ngày 09/01/2017 Toà án nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định xử phạt 08 năm tù về tội "Cố ý gây thương tích"; tiền sự: Không; bị bắt, giam giữ ngày 08/01/2024; có mặt.

2. Trần Nho L, sinh năm 1992 tại huyện L, tỉnh Hà Nam; nơi cư trú: Thôn B, xã V, huyện L, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Nho S và bà Đinh Thị P; có vợ Trần Thị M (Đã ly hôn) và 02 con; tiền án: Không; tiền sự: Quyết định số 03/QĐ-XPHC ngày 31/8/2023 Uỷ ban nhân dân xã Mỹ Thuận, huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản; nhân thân: Bản án số: 03/2011/HSST ngày 21/3/2011 Toà án nhân dân huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam xử phạt 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 44 tháng 04 ngày về tội "Gây rối trật tự công cộng". Bản án số: 244/2018/HSST ngày 28/8/2018 Toà án nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam

Định xử phạt 24 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý"; bị bắt, giam giữ ngày 08/01/2024; có mặt.

- *Bị hại:* Ông Trần Văn Q, sinh năm 1968;

Nơi cư trú: Thôn N, xã H, huyện L, tỉnh Nam Định; vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Ông Phạm Trọng Đ, sinh năm 1964;

Nơi cư trú: Thôn T , xã C, huyện V, tỉnh Nam Định; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 07/01/2024, Đặng Quang V đến phòng trọ của Trần Nho L ở số X đường Đ, phường V, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định rủ L đi trộm cắp gà bán lấy tiền. Đợi đến khoảng 01 giờ ngày 08/01/2024, L lấy 02 bao tải và 01 kìm cắt sắt ở phòng trọ mang theo rồi chở V bằng xe Mô tô Sirius biển số 35N5-70xx của V đi đến thôn N, xã H, huyện L, tỉnh Nam Định thì nghe thấy tiếng gà nhà ông Trần Văn Q, sinh năm 1968 gáy trong chuồng. L xuống dựng xe, dùng kìm cắt đứt dây thép gai và rào lưới B40 đột nhập vào chuồng gà soi đèn điện thoại quan sát. Sau đó, L cùng V bắt 18 con gà (khoảng 02 đến 03 kg/con); 02 con vịt (khoàng 02 kg/con) bỏ vào 02 bao mang ra để 01 bao vào giá giữa xe Mô tô cho V cầm lái chở L ngồi sau ôm giữ 01 bao tẩu thoát ra cánh đồng thôn C, xã T, huyện L trói buộc từng con cho vào bao. Trong lúc trói buộc, L và V để xổng mất 02 con vịt và 03 con gà. Sau đó, V tiếp tục chở L đem 15 con gà đến bán cho ông Phạm Trọng Đ, sinh năm 1964 ở thôn T, xã C, huyện V, tỉnh Nam Định cân được 40kg với số tiền 3.000.000đ, chia nhau mỗi người 1.500.000đ tiêu xài cá nhân.

Ngày 08/01/2024, ông Trần Văn Q có đơn trình báo vụ việc mất tài sản đến Công an xã H, huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định. Kết quả điều tra, Cơ quan điều tra Công an huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định đã xác định được V và L thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của ông Q như trên; thu giữ của Trần Nho L 01 kìm cắt sắt; thu giữ của Đặng Quang V 01 xe Mô tô nhãn hiệu Sirius biển số 35N5-70xx; thu giữ 01 điện thoại Nokia của V làm rơi tại nhà ông Trần Văn Q; ông Phạm Trọng Đ sau khi mua 15 con gà của V và L đã giết thịt 02 con, còn lại 13 con tự nguyện giao nộp cho Cơ quan điều tra.

Bản kết luận định giá tài sản số 01/KL-HĐĐGTS ngày 09/01/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự huyện Mỹ Lộc, kết luận: 18 con gà có trọng lượng tương đương 48kg gà lông có giá là: 48kg x 80.000đ = 3.840.000đ; 02 con vịt có trọng lượng 04 kg có giá là: 04kg x 40.000đ = 160.000đ. Tổng giá trị cần định giá có giá trị là 4.000.000đ (Bốn triệu đồng).

Ông Trần Văn Q đã được Cơ quan điều tra trả lại 13 con gà; được gia đình Đặng Quang V bồi thường thiệt hại về tài sản là số gà, vịt không thu hồi được cùng hàng rào B40 bị cắt phá với số tiền 4.000.000đ và không có yêu cầu bồi thường thiệt hại gì khác.

Ông Phạm Trọng Đ là người đã bỏ ra số tiền 3.000.000đ mua gà của Đặng Quang V và Trần Nho L nhưng không biết nguồn gốc đó là tài sản do phạm tội

mà có. Do đó, Cơ quan điều tra không đặt ra vấn đề xử lý đối với ông Đ và bản thân ông Đ xác nhận có mối quan hệ là bố nuôi của V nên không yêu cầu V và L phải hoàn trả số tiền này.

Chiếc xe Mô tô Sirius biển số 35N5-70xx cùng chiếc điện thoại Nokia 1280 và chiếc kìm cắt sắt là tài sản của V và L sử dụng làm phương tiện, công cụ phạm tội đã được Cơ quan điều tra chuyển đến kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định bảo quản theo quy định.

Bản cáo trạng số 18/CT- VKSML ngày 17/4/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định truy tố bị cáo Đặng Quang V về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự; truy tố bị cáo Trần Nho L về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự; xác định bị cáo V giữ vai trò thứ nhất, bị cáo L giữ vai trò thứ hai trong vụ án; các bị cáo đều không phải chịu tình tiết tăng nặng, được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là "Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải" quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; bị cáo V đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho bị hại và được bị hại có đơn xin giảm nhẹ, trước đây có thời gian tham gia nghĩa vụ quân sự nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà: Các bị cáo V, L khai nhận rõ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng Viện kiểm sát truy tố; xác nhận kết luận định giá về giá trị tài sản đã chiếm đoạt là đúng; Viện kiểm sát truy tố là không oan và xin nhận trách nhiệm về hành vi, hậu quả đã gây ra. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Phạm Trọng Đ không yêu cầu các bị cáo phải hoàn trả số tiền đã bỏ ra mua gà là 3.000.000đ. Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Đặng Quang V, Trần Nho L phạm tội "Trộm cắp tài sản"; căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 và Điều 58 Bộ luật hình sự (đối với bị cáo V); khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 58 Bộ luật hình sự (đối với bị cáo L); đề nghị xử phạt bị cáo V từ 27 đến 33 tháng tù, xử phạt bị cáo L từ 15 đến 18 tháng tù; căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu sung quỹ Nhà nước các vật chứng đã thu giữ. Các bị cáo nhận tội và cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mỹ Lộc cũng như Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Lộc cũng như Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên toà các bị cáo, bị hại cũng như những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Xét thấy lời khai nhận giữa các bị

cáo tại phiên toà là hoàn toàn phù hợp với nhau, phù hợp với các chứng cứ đã thu thập trong hồ sơ vụ án như: Đơn trình báo và lời khai của bị hại; biên bản, tài liệu khám nghiệm hiện trường vụ án; biên bản giao nhận tài liệu, đồ vật, dữ liệu điện tử; kết luận của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự; lời khai người làm chứng cũng như toàn bộ lời khai các bị cáo tại cơ quan điều tra. Từ các tình tiết chứng cứ này đã có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 01 giờ ngày 08/01/2024 lợi dụng đêm tối, Đặng Quang V và Trần Nho L đã cùng nhau thực hiện hành vi cắt phá hàng rào lưới B40 rồi đột nhập vào chuồng gà nhà ông Trần Văn Q, sinh năm 1968; trú tại thôn N, xã H, huyện L, tỉnh Nam Định bắt, chiếm đoạt 18 con gà và 02 con vịt có tổng trị giá là 4.000.000đ (Bốn triệu đồng). Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định truy tố bị cáo Trần Nho L về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự; bị cáo Đặng Quang V đã tái phạm nguy hiểm, chưa được xoá án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên bị truy tố về tội "Trộm cắp tài sản" với tình tiết định khung "Tái phạm nguy hiểm" quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về tính chất nguy hiểm của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của các bị cáo V, L là nguy hiểm cho xã hội. Các bị cáo đã lợi dụng đêm tối để thực hiện hành vi phạm tội dưới hình thức đồng phạm; sử dụng xe Mô tô làm phương tiện hoạt động; sử dụng kìm cắt sắt làm công cụ để xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác là khách thể được pháp luật Nhà nước bảo hộ. Mặt khác, hành vi đó không những gây bất bình, phẫn nộ trong quần chúng nhân dân mà còn ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội. Bản thân các bị cáo đều có đầy đủ năng lực hành vi nhưng không chịu rèn luyện và tu dưỡng nên đã cùng nhau dấn thân vào con đường phạm tội. Bị cáo V đã tái phạm nguy hiểm nên lần phạm tội này của bị cáo vẫn thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm.

[4] Về vai trò đồng phạm trong vụ án: Các bị cáo V, L cùng bàn bạc thống nhất, cùng thực hiện hành vi phạm tội, cùng mang tài sản chiếm đoạt được đi tiêu thụ và cùng thụ hưởng lợi ích vật chất ngang nhau. Tuy nhiên, bị cáo V chính là người chủ động khởi sướng và cung cấp xe Mô tô làm phương tiện hoạt động phạm tội nên giữ vai trò thứ nhất; bị cáo L là người hưởng ứng và chuẩn bị kìm cắt sắt và bao tải làm công cụ phạm tội nên giữ vai trò thứ hai.

[5] Về trách nhiệm hình sự: Xét tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi, khách thể được pháp luật Nhà nước bảo hộ bị xâm phạm, động cơ mục đích phạm tội và hậu quả nguy hại cho xã hội do các bị cáo gây ra thì việc cần thiết phải áp dụng biện pháp cách ly xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục các bị cáo là thoả đáng; đồng thời cũng mới đáp ứng được yêu cầu răn đe, giáo dục phòng ngừa chung. Tuy nhiên, xét thấy hành vi phạm tội của các bị cáo ngoài tình tiết là yếu tố định tội, định khung thì không có tình tiết nào bị coi là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; quá trình khai báo các bị cáo đều thành khẩn, ăn năn hối cải nên được Hội đồng xét xử xem xét vận dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo được hưởng chính sách khoan hồng của pháp luật Nhà nước. Bị cáo V đã tác động gia đình bồi thường khắc phục hậu quả cho bị hại và được bị hại có đơn xin giảm nhẹ; ngoài ra, trước đây bị cáo có thời gian

là quân nhân hoàn thành nghĩa vụ quân sự nên được Hội đồng xét xử xem xét vận dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét mức án Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo L là tương xứng, đối với bị cáo V là chưa tương xứng. Do đó, Hội đồng xét xử sẽ cân nhắc để ấn định mức hình phạt đủ để cải tạo các bị cáo hoàn lương trở về hoà nhập với cuộc sống cộng đồng làm người có ích cho gia đình và xã hội.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại ông Trần Văn Q đã nhận lại và được bồi thường toàn bộ thiệt hại về tài sản, không có yêu cầu bồi thường gì khác; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Phạm Trọng Đ đã bỏ ra số tiền 3.000.000đ mua gà của các bị cáo nhưng không yêu cầu được bồi hoàn nên Hội đồng xét xử không đặt ra để xem xét giải quyết.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét điều kiện, hoàn cảnh của các bị cáo hiện không có nghề nghiệp thu nhập nên Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung bằng tiền đối với các bị cáo.

[8] Về vật chứng của vụ án: Chiếc xe Mô tô Sirius biển số 35N5-70xx cùng chiếc điện thoại Nokia 1280 và chiếc kìm cắt sắt được xác định là phương tiện và công cụ của các bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội nên sẽ bị tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

[9] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Đặng Quang V; Trần Nho L phạm tội "Trộm cắp tài sản";

- Căn cứ áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 58 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo V 03 (Ba) năm tù; thời hạn tù tính từ ngày bắt giữ, ngày 08 tháng 01 năm 2024.

- Căn cứ áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51và Điều 58 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo L 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày bắt giữ, ngày 08 tháng 01 năm 2024.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu sung quỹ Nhà nước chiếc xe Mô tô Sirius biển số 35N5-70xx cùng chiếc điện thoại Nokia 1280 và chiếc kìm cắt sắt theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản lập ngày 17 tháng 4 năm 2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỹ Lộc, tỉnh Nam Định.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội;

- Án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo V, L mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có

quyền kháng cáo bản án, quyết định của Toà án về những vấn đề liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì các bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hạn thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- Bị cáo, bị hại;
- Người có quyền lợi liên quan;
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện Mỹ Lộc;
- Công an huyện Mỹ Lộc;
- Trại giam CA tỉnh Nam Định;
- Chi cục THADS huyện Mỹ Lộc;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu: VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

(Đã ký)

Nguyễn Văn Quang